

Bản án số: 03/2021/KDTM-ST

Ngày: 26/02/2021

*Về việc tranh chấp hợp đồng  
cho thuê tài chính*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thắm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Tô Thiện Tấn;

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Vân;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2020/TLST-KDTM ngày 06 tháng 11 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng cho thuê tài chính” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐST-KDTM ngày 05 tháng 01 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/QĐST-KDTM ngày 05/02/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C; địa chỉ: Tầng 28, Cao ốc S, số 37 T, phường B, quận 1, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Hải P, sinh năm 1995; địa chỉ: Tầng 28, Cao ốc S, số 37 T, phường B, quận 1, thành phố H là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 124.2020/GUQ-COL ngày 13/10/2020). Có đơn xin giải quyết vắng mặt;

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Tuấn Anh H, địa chỉ: Thửa đất số 1176, tờ bản đồ số 3BA.1, khu phố T2, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Hồ Anh T, chức danh: Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật. Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Hồ Anh T, sinh năm 1967; thường trú: 63/12/3 đường số 8, tổ 13, khu phố 1, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Thửa đất số 1176, tờ bản đồ số 3BA.1, khu phố T2, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Tại đơn khởi kiện ngày 13 tháng 10 năm 2020, đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện ngày 05/01/2021, lời khai trong quá trình tố tụng, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Hải P trình bày:*

Ngày 19/02/2019, Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C (sau đây gọi tắt là Công ty C) và Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Tuấn Anh H (sau đây gọi tắt là Công ty Tuấn Anh H) có thỏa thuận ký kết hợp đồng cho thuê tài chính số C1902051B2 với các nội dung sau: Công ty C cho Công ty Tuấn Anh H thuê tài sản là: 02 (hai) máy ép viên nén mùn cưa, công suất: 1500 kg – 2000 kg; Tổng giá trị của Tài sản thuê: 2.000.000.000 đồng, trong đó, Công ty Tuấn Anh H trả trước 600.000.000 đồng, tiền Công ty C cho thuê là 1.400.000.000 đồng. Lãi suất cho thuê là lãi suất thả nổi được tính theo lãi suất tiêu chuẩn Việt Nam đồng của Công ty C cộng với biên độ là 2.75%/năm, lãi suất tạm tính theo thông báo bắt đầu thuê là 9.98%/năm, thanh toán nợ gốc và tiền lãi hàng tháng; thời hạn thuê 52 tháng, tính từ ngày 25/02/2019. Thực hiện theo thỏa thuận, Công ty C đã giao toàn bộ những tài sản trên cho công ty Tuấn Anh H. Ngoài ra, để đảm bảo cho số tiền thuê nêu trên thì vào ngày 19/02/2019, ông Hồ Anh T là người đại diện theo pháp luật của Công ty đã ký thư bảo lãnh cá nhân đồng ý thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của Công ty Tuấn Anh H đối với Công ty C một cách vô điều kiện và không hủy ngang trong trường hợp Công ty Tuấn Anh H không thể thực hiện được bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào theo Hợp đồng thuê vì bất kỳ lý do gì thì ông T đồng ý thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của Công ty Tuấn Anh H đối với Công ty C.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Tuấn Anh H thường xuyên không thực hiện thanh toán tiền thuê đầy đủ, chỉ thanh toán tổng số tiền là 367.500.000 đồng tiền nợ gốc và lãi phát sinh. Từ ngày 26/8/2020 đến nay Công ty Tuấn Anh H không thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền gốc và lãi nào. Do Công ty Tuấn Anh H đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thanh toán tiền thuê quy định tại Điều 26 của Hợp đồng thuê nên vào ngày 26/08/2020, Công ty C đã phát hành thông báo chấm dứt Hợp đồng thuê và thu hồi tài sản thuê, yêu cầu Công ty Tuấn Anh H thanh toán số tiền còn nợ theo Hợp đồng thuê tính đến ngày 28/08/2020 (ngày chính thức chấm dứt Hợp đồng thuê) là 1.253.010.001 (một tỷ hai trăm năm mươi ba triệu không trăm mười nghìn không trăm lẻ một đồng).

Sau đó, Công ty C đã nhiều lần liên hệ với người đại diện theo pháp luật của Công ty Tuấn Anh H để yêu cầu thanh toán các khoản tiền thuê còn nợ. Tuy nhiên, phía Công ty Tuấn Anh H đã không còn hoạt động tại địa chỉ: Thửa đất số 1176, tờ bản đồ số 3BA.1, khu phố T2, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Do đó, Công ty C không xác định được những tài sản thuê hiện đang ở đâu.

Ngày 07/09/2020, Công ty C phát hành Thư yêu cầu thanh toán về việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh thanh toán tiền thuê để yêu cầu ông Hồ Anh T thanh toán theo nội dung Thư bảo lãnh cá nhân đã ký nhưng đến nay ông Hồ Anh T vẫn chưa thanh toán số tiền mà Công ty Tuấn Anh H còn nợ.

Do Công ty Tuấn Anh H vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Công ty C khởi kiện yêu cầu Công ty Tuấn Anh H phải thanh toán số tiền thuê còn nợ tạm tính đến ngày 26/02/2021 là 1.285.162.735 đồng (một tỷ hai trăm tám mươi lăm triệu một trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm ba mươi lăm đồng).

Trong đó bao gồm:

- Nợ gốc là 1.032.499.996 đồng.
- Nợ lãi trong hạn là 158.986.898 đồng.
- Nợ lãi quá hạn tính đến ngày 28/08/2020 là 1.047.159 đồng.
- Nợ lãi chậm thanh toán tính đến ngày 28/08/2020 là 475.948 đồng.
- Giá trị còn lại là 60.000.000 đồng (Giá trị còn lại được hai bên thỏa thuận tại Phần 3 Phụ lục số 01 của Hợp đồng thuê).
- Nợ lãi chậm thanh toán từ ngày 29/08/2020 đến 26/02/2021 là 32.152.734 đồng.

Công ty Tuấn Anh H còn phải chịu tiền lãi chậm thanh toán phát sinh từ ngày 26/02/2021 tính trên nợ gốc với mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong Hợp đồng cho thuê tài chính cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Trường hợp Công ty Tuấn Anh H không thanh toán được số tiền thuê còn nợ, buộc ông Hồ Anh T thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty C theo nội dung Thư bảo lãnh đã ký cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số tiền thuê còn nợ.

- Đối với bị đơn là Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Tuấn Anh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Anh T: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải bằng hình thức niêm yết công khai để yêu cầu người đại diện theo pháp luật của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Anh T có ý kiến trả lời bằng văn bản đối với các yêu cầu của nguyên đơn cũng như cung cấp các chứng cứ liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng người đại diện theo pháp luật của bị đơn và ông T đều vắng mặt không có lý do, không cung cấp bất cứ chứng cứ gì khác. Ngày 30/12/2020, Tòa án triệu tập người đại diện theo pháp luật của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông T tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng người đại diện theo pháp luật của bị đơn và ông T đều vắng mặt không có lý do. Đồng thời, Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng yêu cầu người đại diện theo pháp luật của bị đơn và ông T tham gia phiên tòa vào ngày 05/02/2021 và ngày 26/02/2021 nhưng người đại diện theo pháp luật của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Anh T vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành giải quyết vụ án vắng mặt các đương sự trên theo quy định của pháp luật.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương:*

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự, người đại diện theo pháp luật của bị đơn và ông Hồ Anh T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn là có căn cứ chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về sự tham gia phiên tòa của các đương sự: Người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty Tuấn Anh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự nêu trên.

[2] Về nội dung: Xét hợp đồng cho thuê tài chính số C1902051B2 ngày 19/02/2019 được giao kết giữa Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV C và Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Tuấn Anh H đã thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, yêu cầu bị đơn có văn bản trả lời đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bị đơn vắng mặt và cũng không cung cấp chứng cứ chứng minh đã thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán tiền thuê tài sản. Do đó nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền nợ tạm tính đến ngày 26/02/2021 là 1.285.162.735 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về nợ lãi: Xét thấy, tiền lãi cho thuê tài sản theo thỏa thuận của các đương sự theo hợp đồng cho thuê tài chính là phù hợp với Nghị định số 16/2001/NĐ-CP ngày 02/5/2001 của Chính phủ, Quy chế cho vay và quyết định số 546/2002/QĐNHNN, ngày 30/5/2002, của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc thực hiện cơ chế lãi suất thỏa thuận trong hoạt động tín dụng thương mại nên hợp đồng cho thuê tài chính số chính số C1902051B2 ngày 19/02/2019 là hợp pháp. Theo đó bị đơn còn phải tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 26/02/2021 cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng cho thuê tài chính số mà các bên đã ký kết là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Căn cứ vào thư bảo lãnh cá nhân ngày 19/02/2019 thì ông Hồ Anh T có trách nhiệm trả nợ thay cho Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Tuấn Anh H khi Công ty không trả được nợ. Việc ký chứng thư bảo lãnh nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, phù hợp quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ Điều 335, Điều 342 Bộ luật Dân sự 2015, trường hợp Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Tuấn Anh H không có khả năng thanh toán đầy đủ khoản nợ nêu trên Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C thì ông Hồ Anh T có trách nhiệm trả nợ thay.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án.

[6] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Tuấn Anh H phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, các Điều 227, 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 112, Điều 113 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 13 Nghị định 09 ngày 22/02/2019 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Điều 335, Điều 342 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C đối với bị đơn Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Tuấn Anh H về việc tranh chấp hợp đồng cho thuê tài chính.

Buộc Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Tuấn Anh H có trách nhiệm thanh toán cho Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C số tiền còn nợ phát sinh từ “Hợp đồng cho thuê tài chính số C1902051B2” ngày 19/02/2019 tạm tính đến ngày 26/02/2021 là 1.285.162.735 đồng (một tỷ hai trăm tám mươi lăm triệu một trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm ba mươi lăm đồng).

Tiền lãi được tiếp tục tính kể từ ngày 27/02/2021 cho đến khi Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Tuấn Anh H trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong “Hợp đồng cho thuê tài chính số C1902051B2” ngày 19/02/2019.

2. Trường hợp Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Tuấn Anh H không thanh toán khoản nợ nêu trên thì ông Hồ Anh T có trách nhiệm trả nợ thay khoản nợ nêu trên của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Tuấn Anh H cho Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C theo thỏa thuận tại thư bảo lãnh cá nhân ngày 19/02/2019.

3. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Tuấn Anh H phải chịu 50.584.882 đồng. Hoàn trả cho Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C 24.855.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0048908 ngày 05/11/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố D.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Lưu: VT, HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thắm**